TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày: 02-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đức Thọ

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 199/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1997; nơi sinh: Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và cư trú: Số 5E, đường Nguyễn Thị Nghĩa, phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1961, con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; gia đình có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2004; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2019 đến ngày 29/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/01/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964

Trú tại: Số 5E, đường Nguyễn Thị Nghĩa, phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 12/9/2019 bị cáo Phạm Văn V điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh biển kiểm soát 49B1-561.93 đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thị T đi từ thành phố Đ xuống huyện Đ, khi bị cáo điều khiển

xe đến khách sạn Quang Tiến, Lô 90, thị trấn L, huyện Đ thì bị đội phòng chống ma túy Công an huyện Đ kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trên tay bị cáo cầm một tờ tiền mệnh giá 5.000đ cuộn tròn. Trong lúc lực lượng kiểm tra bị cáo đã làm rớt tờ tiền cuộn tròn xuống đất. Lực lượng công an yêu cầu bị cáo tự tay mở tờ tiền đang cuộn tròn ra thì phát hiện bên trong có hai gói nilon, gói thứ nhất bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, gói thứ hai bên trong chứa 05 viên nén màu xanh trên bề mặt có lô gô hình vương miện nghi là ma túy. Công an huyện Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo V và đưa số vật chứng đi giám định. Quá trình điều tra bị cáo V khai nhận vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/9/2019 bị cáo liên lạc qua mạng xã hội Facebook với một người đàn ông có tài khoản là "Hoàng Nguyễn" để hỏi mua 01 gói Ketamine và 05 viên thuốc lắc, "Hoàng Nguyễn" đồng ý bán với giá 3.500.000đ và hẹn bị cáo đến khu vực bến xe liên tỉnh Đ, Lâm Đồng để mua bán ma túy. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo đến khu vực bến xe liên tỉnh Đ, Lâm Đồng gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch để nhận 02 gói ma túy gói trong tờ tiền mệnh giá 5.000đ, bị cáo V kiểm tra thấy có 01 gói Ketamine và 05 viên thuốc lắc nên trả cho người đàn ông số tiền 3.500.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo chạy xe xuống Đ để tìm chỗ sử dụng thì bị bắt.

Tại bản kết luận giám định số 1419/GĐ – PC09 ngày 16/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Mẫu tinh thể đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2278g, loại Ketamine. (*Ketamine là chất ma túy, nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ).*

- Mẫu 05 viên nén màu xanh có lô gô hình vương miện được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,7334g, loại MDMA. (*MDMA là chất ma túy, nằm trong danh mục I, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ).*

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 02 gói chất nghi ma túy được niêm phong theo quy định.

- 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ.

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ.

- 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh biển kiểm soát 49B1-561.93 đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thị T.

Đối với tang vật là số ma túy còn lại sau giám định, 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ hiện đã bàn giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh biển kiểm soát 49B1-561.93 qua xác minh chiếc xe máy thuộc sở hữu của Nguyễn Thị T (mẹ bị cáo V), bị cáo V hỏi mượn xe máy của bà T để đi uống cà phê nhưng bị cáo lại sử dụng xe máy vào mục đích phạm tội nhưng bà T không biết nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ ở hữu bà Nguyễn Thị T.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 17 tháng 12 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 01 đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Để có ma túy sử dụng bị cáo V liên lạc qua mạng xã hội Facebook với người đàn ông có tài khoản "Hoàng Nguyễn" để mua 01 gói ma túy và 05 viên thuốc lắc với giá 3.500.000đ để sử dụng cho bản thân. Hai bên hẹn nhau giao ma túy tại khu vực bến xe liên tỉnh Đ, Lâm Đồng. Đến khoảng 19 giờ 45 phút bị cáo điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh biển kiểm soát 49B1-561.93 đến khu vực bến xe liên tỉnh Đ gặp một người đàn ông để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giữ số ma túy vào túi áo khoác đang mặc trên người rồi đi từ thành phố Đ xuống huyện Đ để tìm địa điểm sử dụng, khi bị cáo điều khiển xe đến khách sạn Quang Tiến, Lô 90, thị trấn L, huyện Đ thì bị đội phòng chống ma túy Công an huyện Đ kiểm tra và phát hiện 01 gói ni lon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 05 viên nén màu xanh được gói trong tờ tiền mệnh giá 5.000đ. Công an huyện Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy gửi đi giám định. Tại bản kết luận giám định số 1419/GĐ – PC09 ngày 16/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Mẫu tinh thể đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2278g, loại Ketamine.

- Mẫu 05 viên nén màu xanh có lô gô hình vương miện được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,7334g, loại MDMA.

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn V đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Đồng thời bố bị cáo ông Phạm Văn H có kỷ niệm chương thanh niên xung phong nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về tang vật của vụ án: Đối với số ma túy của bị cáo còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 1419/2019 có dòng chữ "Hoàn mẫu M1=0,8637g, M2=0,6945B" và 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 1419/2019 có dòng chữ "Bao gói" có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Đối với tờ tiền mệnh giá 5.000đ là tang vật của vụ án và 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ số IMEL 357355097135088 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda Airblade màu xanh biển kiểm soát 49B1-561.93 qua xác minh chiếc xe máy thuộc sở hữu của Nguyễn Thị T, bà T cho bị cáo mượn để đi uống cà phê và không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho chủ ở hữu bà Nguyễn Thị T là phù hợp.

[7] Trong vụ án có đối tượng mà bị cáo đã liên lạc qua mạng xã hội để mua ma túy có tài khoản Facebook là "Hoàng Nguyễn" và đối tượng không rõ lai lịch đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bến xe liên tỉnh Đ quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn V 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2020, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2019 đến ngày 29/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo trong phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 1419/2019 có dòng chữ "Hoàn mẫu M1=0,8637g, M2=0,6945B" và 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong số 1419/2019 có dòng chữ "Bao gói" có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước tờ tiền mệnh giá 5.000đ và 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ màn hình cảm ứng đã qua sử dụng số IMEL 357355097135088.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng